TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 370/2024/QĐST-HNGĐ	*Chợ L, ngày 06 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 326/2024/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1987; địa chỉ: số nhà C ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn P**, sinh năm: 1982; địa chỉ: số nhà C ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị L với ông Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: bà L và ông P thuận tình ly hôn, ghi nhận bà L không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: bà L và ông P có 03 người con chung là cháu Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 21/04/2005, hiện đã trưởng thành, có đầy đủ điều kiện sức khỏe tự nuôi sống bản thân, nên ông P và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết; cháu Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 21/02/2007 và cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 13/04/2010. Khi ly hôn, ông P được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai người con chung là cháu Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn T, ghi nhận ông Nguyễn

Văn P không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi hai con chung tên Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn T.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự hoặc các nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, các đương sự có quyền thỏa thuận giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: bà L và ông P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: bà L và ông P trình bày không có.

- Về án phí: bà L tự nguyện nộp số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005621 ngày 10/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Bà L được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

** Nơi nhận:*
- VKSND huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Nghĩa;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Nga